

# Đoạn Đường

## Ai Biết

Phạm Văn Lương

Chuyện chẳng ai ngờ lại xảy ra, nhiều người khi rời Pleiku chỉ mang bình nước nhỏ, vài vắt com, một hai bộ đồ đủ thay đổi. Nhiều người chưa bao giờ ra khỏi Pleiku, chỉ quanh quẩn tại thành phố mưa bùn, nắng bụi này, nếu có ai hỏi họ từ đâu tới lập nghiệp tại đây, nhiều người chẳng biết trả lời làm sao, họ từ khắp nơi tới, rồi mọc rễ ở đây, họ là những người

lính, suốt đời, khi về già, họ ở lại, đất lành chim đậu, đi đâu cũng vậy, họ trở thành người dân Pleiku, có một điều rất giống nhau của họ, ai cũng không muốn xa Pleiku. Mời các bạn đọc truyện ngắn, gói ghém tâm sự của những người phải bỏ thành phố này, dù tới phút chót, họ vẫn tự hỏi, họ sẽ đi đâu?

Chỉ còn vài giờ đồng hồ nữa tiểu đoàn Hoàng sẽ di chuyển từ KonTum xuống Pleiku, đời lính Biệt động, đi hành quân chẳng có gì lạ, nhiều khi thật bất ngờ, chẳng hạn định, có nhiều lần đơn vị mới về sau một cuộc hành quân xa, dài ngày, lính vừa ra khỏi trại, súng vừa lau sạch, người có gia đình, đi chợ mua chút thức ăn, ăn một bữa cơm gia đình, người khác đi hớt tóc, mấy chục ngày hành quân tóc phủ ngang tai, những sĩ quan độc thân, ngồi chật trên chiếc xe, ra phố, tắm nước nóng, uống cà phê, hay một vài ly bia,



## Thủy Quân Lục Chiến

---

nói chuyện với mấy cô ngồi kết, phút giây hạnh phúc.

Tiểu đoàn Hoàng đóng trên tiền đồn 4, Hoàng nhận lệnh xuống núi từ hôm qua, trước khi đi Trân, tiểu đoàn trưởng cũng là bạn cùng khóa, nói:

- Tôi gửi Alpha xuống trước một đêm, nhớ nghe ngóng tình hình, luôn tiện hỏi niên trưởng San và anh Năm Nhí, báo cho tôi liền khi có tin gì lạ.

Trân biết Hoàng chỉ loanh quanh tại Kon Tum, thể nào cũng vào quán cà phê, cô Dung chủ quán, còn ở lứa tuổi học trò, gọi là quán cũng đúng, mà gọi là nhà cũng phần nào đúng, ba Dung làm việc tại tiểu khu, má Dung buôn bán lặt vặt ngoài chợ, Dung và cô em gái gần bằng tuổi nhau, dùng cái phòng lớn, trang hoàng tươm tất, bán cà phê, những quán loại này ở đâu cũng có, nhất là chỗ nào nhiều lính từ xa tới như vùng này, hay vùng Tân Cảnh, trong một thành phố địa đầu.

Chiến tranh làm những cô gái mới lớn như Dung, tuổi còn mơ ước được vào trường, nhiều lần Hoàng nói chuyện, Dung tâm sự:

- Em muốn được học tiếp lên đại học, nhưng anh thử coi, thành phố này chưa có tới lớp đệ nhất, Pleiku cũng chưa có, chỉ hứa hẹn sẽ có, nếu xin được tiền mở thêm lớp. Em muốn học nơi tốt hơn như Dalat, Huế hay Sai Gòn, thì ba má em không có tiền, tính đi tính lại, muốn xuống Qui Nhơn học sư phạm, nhưng cũng không dễ gì, đâu đâu cũng đổ về Qui Nhơn, lớp học có hạn, chỉ ai học giỏi lắm mới hy vọng.

Hoàng thông cảm, nhìn Dung ái ngại:

- Thôi, người ta nói phi thương bất phú, em thấy người Tàu, ở đâu cũng chỉ buôn bán, nhỏ lớn cũng chỉ có một nghề, mà đâu phải ai cũng có quán to quan lớn đâu, anh thấy quán em đông khách, chẳng lẽ thu hoạch không bằng

lương giáo viên ư, theo anh nhìn, lương em hơn cả lương anh nữa.

Dung cười:

- Nếu tính tới tiền thì anh nói đúng, nhưng dậy học, người ta nhìn khác, người ta kêu khác, đứng bán cà phê, người ta nhìn cách khác, người ta kêu khác, mà là sĩ quan thì lại càng khác.

Hoàng cười:

- Quan quyền gì, em thấy cả tháng nằm ẹp trên núi, xuống dưới thành phố huy hoàng vài bữa là xong, lại mong lên núi.

-Dung hỏi thật, anh mong lên núi không? Em không tin rồi.

Biết Dung đánh ngay yếu điểm của mình, Hoàng chỉ cười, nói là một chuyện mà thực tế thì cũng khác chút chút.

Khách đã vắng, Dung châm bình trà nóng cho Hoàng, kéo ghế ngồi cạnh:

- Mấy hôm nay, ba em đi làm về, lúc nào cũng bồn chồn lo lắng, cả nhà lo theo, đài phát thanh thì ngày nào cũng thấy tin di tản, nhất là ngoài Huế, Quảng Trị, Đông Hà, anh có bao giờ đi hành quân mấy vùng đó không anh?

Hoàng hơi ngạc nhiên, sao Dung có vẻ quan tâm tới tình hình như vậy, thật tình sau khi họp hành quân tại Liên Đoàn, Hoàng nói chuyện với Trân trên tiền đồn 4, tả tả mĩ những điều mình nhận lệnh, và ngay cả những gì mình nhận xét khi nhìn dân chúng, thấy vậy mà dân chúng cũng đánh hơi được nhiều điều, họ đã quen rồi, dù dấu sao thì dấu, một chút thay đổi, một vài chuyến xe GMC chạy, dân cũng bắt được tin, nhà nào không có người thân đi lính, từ hơn nửa tháng nay, dân chúng ai cũng mở đài VOA, đài BBC nghe tin chiến sự.

Dung nhìn Hoàng tư lự, hơi lo:

- Anh suy nghĩ gì, anh biết gì đừng dấu em nghe.

Hoàng cười:

- Anh cũng không hơn em một chút nào.

Dung vẫn không tin, nhưng không muốn hỏi thêm, con gái nhiều khi họ tinh ý, nhưng không tiện nói, Dung rót ly nước đưa Hoàng”

- Uống chút nước nóng đi anh, trà thơm ghê, em mới mua loại này, nước xanh mà ướp lá thơm lòng.

Dung đứng dậy tiếp người khách mới vào, tuy tiếp khách, nhưng mắt vẫn trông chừng, cô bé hơi nhăn mặt, khi người khách chọc cô, như mọi khi, Dung ít khi làm khách bực mình, nhưng hôm nay, Dung hình như cũng suy nghĩ nhiều, đây là lần đầu tiên cô bé nhăn mặt, không bằng lòng, nhiều lần trước, Hoàng vẫn thầm khen, đúng là buôn bán như Dung, chiều khách hết mực, khách khó tính mấy cũng không phật lòng.

Hoàng hiểu, Dung lo lắng về tương lai, mà cũng đúng thôi, làm ăn đang yên ổn, mà nghe tin tức nơi này chạy, nơi nọ rút quân, ai mà không lo lắng, nhất là những vùng như Kon Tum, người dân đã có kinh nghiệm, mùa hè đỏ lửa, dân chúng phải bỏ nhà bỏ cửa, để thoát thân, để tránh đạn, khi về lại nhà, nhiều người trắng tay, nhiều người thiếu may mắn, nhà bị cháy rụi, họ phải bắt đầu lại, mới chỉ hai năm, vết thương cũ chưa lành, dấu hiệu mất mát, chia lìa đã hiện ra qua tin tức hàng ngày, ai chẳng nào lòng.

Trong khi họp hành quân, nghe nói lệnh trực tiếp từ Tổng Thống và Tư Lệnh Quân Đoàn, toàn bộ Quân Đoàn II sẽ xuống Nha Trang lập bộ chỉ huy nhẹ. Trong khi đơn vị BĐQ của Hoàng bỏ căn cứ 4, xuống núi, Quân Đoàn lại điều đơn vị Địa Phương Quân lên trám chỗ, Hoàng chép miệng:

-Lệnh gì kỳ quặc thật, như vậy là Quân Đoàn muốn thí quân, mang con bỏ chợ!

Hoàng đau khổ, cũng chung nỗi buồn, nỗi

buồn cho thân phận lính, lính nào, cuối cùng cũng là con người, chỉ huy sao kỳ lạ thật, mang một mạng người đi, bỏ một mạng người khác thế, bằng một lệnh mập mờ. Lúc họp hành quân, Hoàng là cấp thấp, nhưng Liên Đoàn cũng chẳng khá gì hơn, cũng hoang mang, cũng chỉ theo lệnh, chẳng ai có quyền hỏi, và hỏi ai. Ai khôn khéo, ai suy luận hơn một chút, ai nghe đài ngoại quốc hơn một chút, đây chính là những lúc, đơn vị bảo nhau, mỗi đơn vị làm sai một chút để tự bảo vệ mình. Thay vì mang nhiều đạn, lại mang nhiều cơm sậy, nhiều xăng dầu, thay vì mang thêm vũ khí nặng, lại bỏ bớt một vài cây súng cối, bỏ bớt một vài khẩu 57 ly không giật, không ai dám chống lệnh, nhưng chẳng đơn vị nào thi hành đúng lệnh.

Chiến tranh chỉ là một cờ, nhưng chính cách chỉ huy cứng nhắc, sợ trách nhiệm, thiếu tình người đã làm cho các đơn vị như đơn vị Hoàng càng ngày càng xuống tinh thần, thiếu tin tức, gây hoang mang, làm mất niềm tin của lính rất nhiều.

Hoàng đang mãi suy nghĩ, Dung kéo ghế ngồi cạnh, hỏi nhỏ:

- Em biết anh có gì bận tâm lắm, có gì làm anh suy nghĩ nhiều lắm phải không?

Nhìn đôi mắt lo lắng, hơi buồn của Dung, chút xíu nữa Hoàng đã nói cho Dung những gì mình biết, những gì mình đã nhận lệnh từ trên, nhưng Hoàng chợt ngưng lại, trách khéo để che đậy chút bối rối:

- Em chỉ đoán non, đoán già, anh có bao giờ nói dối em gì đâu? Em thấy có bao giờ anh nói dối không? Trái lại, em hơi khác hơn mọi ngày, lúc này, ông khách nào hơi xui, bị em nhăn mặt, chau mày...

Dung bật cười:

-Em đang lo nhiều chuyện, mà ông khách cứ đòi nhạc này, nhạc kia, nhưng nếu chỉ có

## Thủy Quân Lục Chiến

vậy, em ráng nhìn, đặng này, ông ta kéo tay em, làm như thân tình lắm, chỉ về phía anh, hỏi em: “Dung biết ông lính đó không, em quen cả khách”. Em trả lời: “Ông tới mà hỏi”. Cũng tội ông khách, mặt tiu nghỉu, buồn thiu, khi mang cà phê lại cho khách, em cũng ân hận, cười giả lả, nói: “Em xin lỗi anh nghe, đáng lẽ, em không nên nói thế”. Rồi em làm bộ hỏi tiếp: “Lúc này anh muốn bản nhạc nào, em tới mở nghe”. Ông khách tươi tỉnh: “Thôi Dung, để nhạc nào cũng được”.

Hoàng hỏi Dung:

- Anh thấy em không được vui như mọi ngày, khuôn mặt lo âu, mắt thì quầng, như mất ngủ mấy đêm liền vậy?

Hoàng đánh đúng tâm lý, nói gì chứ đừng tới sắc đẹp, là có phản ứng ngay, Dung hỏi lại: “Em coi tệ lắm ư”? Hoàng biết đàn bà dù khôn ngoan mấy đi nữa, nhiều khi chỉ cần một câu hỏi đúng lúc, là có thể biết nhiều chuyện, Hoàng biết Dung đã sẵn sàng kể lể, sẵn sàng nói hết cả những nỗi lo lắng của mình, nhất là nói với người mình tin tưởng, hơn lúc nào hết, lúc này Dung cần được nghe. Hoàng hỏi nhỏ:

- Mấy bữa nay ba em ở tiểu khu đi làm về, có nói gì, có chuẩn bị gì không?

Hoàng vừa hỏi vừa rót ly nước, đưa cho Dung:

- Uống chút đi, cho bớt mệt, nước trà nhiều khi giúp người ta trấn tĩnh được nỗi lo lắng em à.

Dung tươi hẳn lên: “Thật hả anh?” Hoàng lại cười:

- Thật với dối gì nữa, em thấy anh chưa, uống trà cả ngày nên em thấy anh có lo lắng bao giờ đâu?

Dung nắm tay Hoàng:

- Sao không thấy anh lo lắng, từ này tới giờ, tuy em bận bịu tiếp khách, em vẫn để ý nhìn anh, em biết chắc anh đang suy nghĩ điều gì

quan trọng lắm.

Dung bắt đầu kể:

- Đêm hôm kia, cả nhà ăn cơm, ba em nói với em và em Hằng: “Ba muốn hai đứa con đi Pleiku được không?” Em hỏi đi làm gì thì ba nói: “Hai chị em xuống nhà chú Thìn, ở đó, nếu tình hình chiến sự không qua nổi, như mùa Hè năm 1972, ba má sẽ xuống với hai đứa, cả nhà mình sẽ kiếm đường đi Qui Nhơn hay đi đâu cũng được miễn là giữ được mạng sống là mừng rồi. Má em lại hỏi: “Thế ông thiếu tá trưởng phòng có nói gì với anh không?”, Ba em lắc đầu: “Ông cũng không hơn gì mình, nhưng ông ta cũng nói với tôi, chỗ thân tình, ông giặn giữ chiếc xe dodge, lúc nào cũng phải lái, đừng bỏ xe cho ai, ông ta còn giặn tiếp, ráng kiếm thêm mấy can xăng sơ cua, nếu có gì, là nhà mình và nhà ông ta lên chiếc xe, chạy thẳng xuống Pleiku, ông thiếu tá lập đi lập lại: “Anh phải kín miệng, đừng bô bô ra, sau này, không có gì thì đi tù cả đám, ông nói nhà mình 4 người, nhà ông ta cũng 4 người, còn dư chỗ, thêm một vài người nữa, khi nào không còn hy vọng gì nữa, ông ta cho mình biết, là đi ngay. Em hỏi ba: “Như vậy mình đóng cửa quán, không bán hàng ư?” Ba em nói: “Nếu con và con Hằng không đi PleiKu liền thì cứ bán, được đồng nào thì được, nhưng đừng mua thêm hàng, nhất là sữa, nặng nề, lỡ đi cũng phải bỏ lại. Em tiếc, phàn nàn với cả nhà, quán làm ăn đang được, mà phải đóng cửa! Mẹ em xen vào: “Ai cũng vậy chứ con, người ta nói, nhà tan cửa nát, mình buôn bán nhỏ còn đỡ, mấy tiệm buôn bán lớn thì chết luôn, nói chung ai cũng khổ cả, nghèo khổ theo nghèo, giàu khổ theo giàu, nhưng miễn là còn sống, thì còn gầy dựng lại được.”

Hoàng lắng nghe chuyện, trầm nghĩ, như vậy ai cũng biết, ai cũng chuẩn bị, nhưng muốn

hỏi Dung xem:

-Cuối cùng, ba má Dung quyết định thế nào?

Dung buồn bã:

- Em còn quên một chi tiết, biết em quen anh, ba em có hỏi: “Dung, con có nghe ông Biệt Động Quân quen con nói gì không, đi hay ở?”

Nói tới đây, Dung khẽ liếc mắt nhìn Hoàng, em hỏi lại, ý ba muốn hỏi anh Hoàng phải không? Em dấu diếm, bán quán mà ba hỏi ông lính này, lính kia, ai cũng quen như nhau, như khách bình thường thôi, ba em cười, ông bảo: “Mày muốn lấy vải thưa che mắt thánh, ba từng qua tuổi con rồi, nhìn vải cử chỉ, ba cũng biết khách nào thường, khách nào thân, nội thấy con lúng ta, lúng túng khi ông Biệt Động đó tới quán là ba và mẹ mày biết ngay rồi, coi chừng con ạ, mấy lính từ xa tới, chẳng biết người ta ra sao, đừng thấy hợp nhãn là đa vào, vào thì dễ, mà ra thì khó lắm con à. Thường thì các đơn vị từ xa tới khi thành phố mình bị nguy hiểm, nhưng tự nhiên đừng đừng bỏ đi, là mệt rồi, ba nhớ mùa Hè 1972, mọi đơn vị của Nhảy Dù bỏ đi hết trơn, mang mấy đơn vị Địa Phương Quân về thay thế, chỉ hơn tuần sau, thành phố bỏ hoang, tan tành”. Em nghe ba em vắn đi vắn lại, em thật tình, anh Hoàng, chỉ có nước ba cậy miệng thì may mới biết tin đơn vị anh, giờ này, con cũng chẳng biết anh thuộc đơn vị nào, tiểu đoàn nào, sở dĩ con biết anh là lính Biệt Động là nhờ con cọt nhe răng, anh may bên vai trái áo.

Nghe Dung nói, Hoàng véo nhẹ tai Dung:

- Cọt cười đẹp như vậy mà gọi là cọt nhe răng, em hay thật.

-Em kêu vậy là thương lắm đấy, bữa con bạn em tới, miệng nó cười giòn tan, oang oang: “Dung, cọt đói của mày đâu rồi, sao tao không thấy”. Em phải chặn lại nó lại: “Mày giữ mồm,

giữ miệng giùm tao chút được không?”.

Dung lại chọc Hoàng tiếp, nhéo vào tay Hoàng:

- Cọt này thì cười đẹp, em công nhận từ khuya rồi.

Hoàng muốn biết thêm chuyện, nên hỏi tiếp:

- Chẳng lẽ, ba em hỏi về đơn vị anh, chỉ có vậy thôi à?

Dung không che dấu:

- Ba em nói: “Con thử hỏi xin một hai can xăng được không?”.

Thật tình, từ nãy tới giờ Hoàng muốn hỏi Dung về xăng cộ rồi, từ nãy tới giờ Hoàng chờ câu hỏi này, Hoàng chỉ giúp Dung xăng, hoặc ít gạo mà thôi, vì sau khi họp hành quân, Hoàng gọi C25, nói chuyện với Trân, tiểu đoàn trưởng, mà cũng bạn cùng khóa, Trân nhắc những gì cần mang, thứ gì cũng cần, nhưng tiểu đoàn chỉ có một GMC, 5 chiếc dodge cho đại đội, 7 chiếc jeep, một xe hồng, tiếp liệu thì mới lãnh, chỗ nào cũng gạo, cũng xăng, Hoàng lúc đó, lắc đầu ngao ngán, lúc cần không có, lúc có thì không cần, không mang được, chiến tranh bao giờ cũng đầy bất ngờ, bây giờ không mang được, không chừng vài ngày nữa, kiếm không ra, giống hệt như đơn vị qua suối nước, lúc gần đóng quân chiều, ai cũng biết chỉ chút nữa là cần nước nấu cơm, nấu trà, nhưng mỗi người chỉ mang được một bi đông, ráng xách thêm một nón sắt, lên tới chỗ đóng quân đêm, lại thiếu nước, nấu cơm mà chẳng bao giờ có nước để vo gạo. Suy nghĩ thật lung, Hoàng nói với tiếp liệu đại đội và tiểu đoàn, tiếc mấy, cũng chỉ mang vừa đủ, đừng mang nhiều, nặng xe, thì càng chết. Hoàng gọi máy bàn với Trân, không có cách gì mang tất cả, đành phải bỏ nhiều thứ lại, kể cả xăng dầu, súng đạn. Hoàng hỏi Dung:

- Em có mấy can trống trong nhà không?
- Nhà em có 3 can, hai thùng đạn.
- Tiện lúc không có khách, em mang can ra,

## Thủy Quân Lục Chiến

---

anh nói tài xế đồ đầy cho.

Dung trợn mắt, ngạc nhiên: “Anh nói thật hả”? Hoàng không nói thêm, xách hết can và thùng đạn mang ra xe jeep, nói nhỏ với người tài xế: “Anh chạy về tiền cứ đồ đầy mấy cái này, mình để lại cũng chẳng làm gì, mỡ treo, mèο nhịn. Người tài xế đi, Hoàng bước vào, Dung vẫn ngồi chỗ cũ, nhìn Hoàng vẻ ngạc nhiên:

-Sao lính anh nhiều xăng vậy, ba em muốn xin thùng đạn để chạy xe Honda mà còn khó, anh cho xăng dễ dàng quá.

Hoàng không trả lời, nghĩ thầm trong bụng, (Dung đâu biết), không chừng lần này là lần cuối, lần cuối của mọi thứ, lần cuối nói chuyện, lần cuối được uống ly cà phê, lần cuối uống trà tại quán nhỏ thành phố này.

Chiếc xe jeep trở lại, Hoàng phụ mang xăng vào cho Dung, giặt hờ:

- Từ giờ tới chiều, nếu anh chưa trở lại đơn vị, em cần xăng cứ nói, nhưng đừng nói cho ai hết nghe, anh không cho ai đâu.

Dung cảm động, nhìn Hoàng, không nói. Hoàng lại nghĩ khác, tránh tiếng thờ dài, có ai ngờ, ngày mai, ngày mốt, nhiều gia đình trong thành phố này, sẽ phải bỏ lại tất cả, bỏ mà không hề suy nghĩ, đấn đo, kể cả gia đình Dung, giờ này thì xin từng lít xăng, ngày mai khác hẳn, những gì họ gầy dựng cả cuộc đời, tiếng “bỏ của chạy lấy người” lúc nào cũng đúng, chiến tranh tàn nhẫn, chiến tranh ở đâu cũng vậy, tàn phá mà không bao giờ xây dựng.

Đã mấy lần Hoàng tính nói cho Dung một phần câu chuyện Hoàng biết, nhưng suy nghĩ đấn đo, Hoàng vẫn im lặng, Hoàng cứ lập đi lập lại: “Ba em nói vậy, em đã chuẩn bị gì chưa?”, Hoàng nhắc khéo, quần áo, tiền bạc, chẳng hạn, Hoàng làm bộ kể những chuyện ngày xưa trong chiến tranh, Hoàng nói bóng

gio cho Dung hiểu:

- Ba má anh ngày xưa chạy tản cư, ông bà nói, không gì bằng vàng, dễ mang, dễ giấu, tiền mặt cũng vậy, thời ba má anh, đâu ai gởi tiền ngân hàng, ông bà thường kể cho anh nghe, chạy tản cư, có chút vốn liếng, khi cần, bán một chỉ vàng là yên chuyện, vàng bán ở đâu cũng được, và tuy hai ông bà chỉ có anh, nhưng tiền bạc, vòng vàng cũng chia làm 3, mỗi người giữ một chút, kinh nghiệm, khi chạy loạn, đã chắc gì cả gia đình lúc nào cũng gần nhau, nhiều khi lạc nhau, lúc đó mới khổ, người ăn không hết, người lại đói, vì tiền dòn cho một người, em biết không? Ba má anh luôn nhắc đừng mang quần áo, gạo thóc nhiều, lữ chạy xa thì cũng phải bỏ, nhất là thời ba má anh còn trẻ, tản cư từ làng này, sang làng kia, nhiều khi cứ loanh quanh, hết chạy ngược, lại chạy xuôi.

Dung chăm chú nghe, có vẻ suy nghĩ:

- Anh nói cũng có lý, em phải nói ba em chuẩn bị mỗi người một chút...

-Đừng mang nhiều vàng quá, đi không nổi nghe, Hoàng chọc..

Dung đập vai Hoàng:

- Vàng mà anh làm như đạn của anh, anh đánh em 3 ngày cũng không ra được vài chỉ vàng cho đồ tay, anh có vàng không, đưa em giữ giùm, bảo đảm đưa bao nhiêu lấy lại bao nhiêu, không thiếu một phân. Hoàng cười, hỏi lại: “Thật không”? Dung ngoắc tay Hoàng, thật mà, Hoàng nói tiếp: “Vậy anh gửi em một thùng đạn, hay một “mũ sắt” vậy.

Dung hiểu, mặt cô bé đỏ gay:

-Thôi đi, ai mà giữ của nợ đó, quê chết.

Hoàng biết gia đình Dung không nhiều thì ít cũng đã chuẩn bị, Hoàng cũng biết hướng đi của mọi người vùng địa đầu này, nếu họ thuần túy là dân, không nhiều tài sản, họ chọn ở lại, còn gia đình nào như gia đình Dung, bằng mọi

giá, họ sẽ bỏ tất cả, họ chạy tới khi không còn đường nào khác. Mỗi lần im lặng là một lần Dung ngò vức, em biết anh vẫn còn giữ một tin tức gì cho riêng anh, còn em, đã chia sẻ tất cả những gì em biết. Hoàng hiểu ý Dung suy nghĩ, chàng buồn bã, lắc đầu:

- Những điều anh biết cũng như ba em biết, và chỉ có vậy, khác một chút là ba em có thể bỏ đơn vị, cùng gia đình đi Pleiku, anh thì không được, vì anh là lính tác chiến, ngay tại đây, anh không bận bịu gia đình, nhưng đơn vị anh, bạn bè, lính tráng chính là gia đình, anh phải sống chết với họ, họ đi, họ ở, anh không làm gì khác hơn, bọn anh cùng một định mạng. Nếu giả thử chút nữa đây, anh rời khỏi chỗ này, ngày mai, không trở lại, hay đi thật xa, cầu chúc em và gia đình em luôn có nhau, ở đây hay ở nơi khác.

Không biết Dung có hiểu lời úp mở của Hoàng không, nhìn khóe mắt Dung đỏ, những giọt nước mắt lăn nhẹ trên gò má, Hoàng thấy đã tới lúc phải đi, Dung ngược mắt nhìn, nắm chặt bàn tay Hoàng như kéo lại, nói trong nước mắt:

- Em cảm ơn anh, cảm ơn những ý nghĩ tốt về em, mặc dù, chưa bao giờ anh nói những tiếng mà nhiều người hay nói cho nhau, anh không nói thật hết lòng mình, nhưng chẳng bao giờ em trách, anh có nhiệm vụ của anh, chính vì thế, em càng tôn trọng anh, quý mến anh, ngày mai, nếu đơn vị anh còn ở đây, anh nhớ ra uống cà phê nghe.

Hoàng tránh cặp mắt buồn và những giọt nước mắt của Dung, khẽ trả lời:

- Nếu mai anh chưa lên núi, anh sẽ tới quán em, nhớ mở cửa sớm nghe.

Dung bật cười: “Mấy giờ?”. Hoàng cười: “5 giờ sáng”. Dung lau nước mắt vội vàng: “Ừ, anh tới quạt lửa, đun nước pha trà giùm em”.

Hoàng biết, sẽ không bao giờ có sáng mai tại chỗ này, ngày mai biết bao giờ trở lại. Hoàng

bước ra khỏi quán, vừa ngoái cổ lại: “Nếu ba em cần thêm xăng, em chỉ ba em tới tiền cứ, chỗ em đã mấy lần tới với anh, anh giận lính rồi, muốn bao nhiêu cũng được”. Có lẽ Dung hiểu, Hoàng sẽ đi xa.

Đoạn đường đi Pleiku không xa, đoàn xe của Tiểu Đoàn 34 chạy thật nhanh. Tới Pleiku, tiểu đoàn đóng quân ngay sân vận động. Hoàng lái xe chạy quanh thành phố, trong lòng ngổn ngang, Hoàng lái trên đường Hoàng Diệu, chạy lên chợ mới, chạy qua những đường kỷ niệm, qua khu tòa án, cũng chỗ này, khi đang xây dựng dở dang, Hoàng và Trâm mới quen nhau, Trâm học đệ tam tại trung học Pleime, Hoàng và Trâm ngồi hàng giờ vào những đêm sáng trăng, nhất là những buổi mới hành quân về, chỗ này có thể nhìn thấy toàn thành phố dưới chân, hơn nữa, lại gần nhà Trâm, ngay đường Phan Đình Phùng. Hoàng ngậm ngùi, ngày ấy nay còn đâu, mấy năm rồi còn gì, Trâm đã có chồng, cũng mấy lần Hoàng tính chạy ngang qua nhà Trâm, nghe nói chồng Trâm là một phó phòng, Hoàng cũng mừng, Trâm yên bề, sống hạnh phúc, Hoàng chỉ mong có thể sẽ.

Một lần từ Kontum xuống, Hoàng đi Phụng Hoàng, phòng ăn bên cạnh có buổi ra mắt thơ của Kim Tuấn, Hoàng bước vào, tìm được một chỗ trống, vừa ngồi vào ghế, trong ánh nến mờ của phòng ra mắt tập thơ, Hoàng chợt thấy Trâm, ngồi cạnh một người trạc tuổi Hoàng, Trâm hơi cúi mặt, người ngồi bên cạnh chắc là chồng Trâm, chút xíu khi chồng Trâm ra ngoài hút thuốc, Trâm khẽ chào Hoàng, Hoàng chào lại, cả hai không nói thêm lời nào, cả buổi nghe bình thơ, đọc thơ, Hoàng chẳng nghe được gì, cứ vẫn vương chuyện cũ, cuối cùng Hoàng ra về, Trâm nhìn Hoàng, khẽ thở dài, không nói.

Hoàng nhớ lại lần Trâm xa Hoàng vì Hoàng đi Mỹ, không trở lại Pleiku, lệnh phải về Dục

## Thủy Quân Lục Chiến

Mỹ, mất liên lạc, chẳng ai lỗi gì, chẳng nợ nần gì, một mối tình học trò, nhiều kỷ niệm, nhất là những ngày Hoàng bị thương, Trâm thăm Hoàng, quà bánh liên tục. Đêm nay mấy lần lái xe gần nhà Trâm, Hoàng lại lái đi hướng khác, tự hỏi mình gặp Trâm, liệu mình có nói cho Trâm biết tin tức mình đã biết hay không, hay cũng giống như ở Kontum, mà tệ hại hơn nữa, nếu không nói thì gặp làm gì, cố nhân vẫn chỉ là cố nhân.

Hoàng chợt nhớ mấy thằng bạn hay nói: “Mày tin tao đi, mấy cô ở Pleiku, ở Dalat, Di Linh hay ở đâu cũng vậy, khi cần có người rước đèn, đi dạo phố, họ chọn Biệt Động, ND, TQLC, KQ... nhưng khi tính nhận trâu cau, thì họ tính tới lính đeo chữ thọ, gần gũi họ, mỗi tình con, tình lớn, tình nào cũng đội nón ra đi, mấy ông KQ thì ở tận Nha Trang, sau khi thân nhau rồi, sẵn máy bay, anh tung cánh sắt, biết đâu mà tìm? Có cô nào dại gì lấy quan Biệt Động, hành quân thăm thăm, mạng sống như chỉ mảnh treo chuông, có cô nào chịu cảnh “Góa phụ thơ ngây”, hay cảnh “ngày mai đi nhận xác chồng”? Thường sau khi nói triết lý của tình đời, tụi bạn hay chọc nhau, tình lớn hơn tình con, nhưng không tình nào còn nước mắt, vì nước mắt khóc mừng ngày cưới hết rồi.

Hoàng trở lại sân vận động, nằm trên chiếc võng, Trâm hỏi Alpha không đi thăm người cũ à, Hoàng cười:

-Thôi đi, thành phố buồn này giờ mà đi thì chẳng biết bắt đầu từ đoạn nào, chấm dứt ở đoạn nào, giờ này mà chạy lên Phụng Hoàng, mấy em bám lại, hỏi đủ thứ chuyện, chắc không ra khỏi được mấy “chuồng cu”.

Hoàng hay gọi phòng mấy cô ở phụng hoàng là “chuồng cu”. Ngày xưa, mỗi khi đi hành quân về, Hoàng đều ghé, mấy cô nghe tiếng Hoàng, gọi nhau ơi ới chạy lại, người thì

nắm tay, người ôm vai, tít ta tít tít, có cô hỏi: “Mai anh đón tụi em ăn sáng nghe”, Hoàng cười, hết tiền rồi, mấy cô nhanh nhẩu, tụi em bao, đừng lo, chuyện nhỏ thấy vậy mà mấy cô cũng có tình lắm. Hoàng nói tiếp với Trâm:

Tôi ngủ sớm, mai đi sớm cho yên thân.

Trâm cười: “Alpha mà nói như vậy là Pleiku ế độ rồi, xa Pleiku là đúng rồi.

Chỉ vài vòng dạo lại phố xưa, Pleiku, vẫn in lìm, chỉ khác một chút, rất nhiều xe quân đội chạy lui tới trên đoạn đường từ bến xe lam vào phi trường Cù Hanh, phi trường chính nằm cạnh quân đoàn, trên trời lại khác, máy bay lên xuống liên tục, Hoàng tiếc, nếu gia đình Dung ở đây, chắc ra khỏi thành phố bằng những chuyến máy bay đáp lên, đáp xuống như vậy thật dễ dàng, vì chú Dung làm trong phi trường, lại làm ngay ban chuyển vận, sắp xếp người đi.

Hoàng ngủ thiếp đi, trời hừng sáng, lính tráng đã nấu cơm cho ngày mới. Hành quân tòng thiết, hỗn hợp cả thiết vận xa và thiết giáp T41, thiết giáp dưới quyền của Đại Úy Hội đã gặp Tiểu Đoàn Trưởng từ hôm qua, mọi việc đã sắp xếp, đơn vị nào theo xe nào đã biết, đúng giờ, lính bắt đầu lên những xe qui định, nằm rải rác gần sân vận động. Hoàng và Trâm ngồi cùng xe jeep, lúc nào cũng vậy, hai anh em khi đi xa luôn ngồi chung, tiểu đoàn khởi hành, chạy về hướng Phú Bổn.

Tiếng thiết giáp và tiếng xe nổ làm những người dân chung quanh tò mò, nhưng họ đã quen rồi, cảnh hàng đoàn dài xe đầy lính, chẳng ai nghĩ đây là đoàn xe đầu tiên của cuộc di tản khỏi Pleiku, còn những vai chính như Trâm, Hoàng hay Hội thiết giáp không ngờ được đây là chuyến hành quân cuối cùng của họ, của cả một quân đội họ đã phục vụ.

Đoàn xe với hỏa lực thật mạnh của thiết giáp



chạy nhanh, Hoàng không biết đằng sau lưng Hoàng, những đơn vị nào sẽ nối nối kế tiếp, chẳng ai biết lệnh gì cả, xe chạy tới Phú Bồn, gặp Lạn, bạn cùng khóa, Tiểu Đoàn Trưởng 11, Lạn hỏi Hoàng và Trân:

-Tụi mày đi đâu đây?

Hoàng nói thật:

- Quân Đoàn bỏ rồi, tiểu đoàn tao đi mở đường, có lẽ sắp dừng lại để an ninh cho đoàn xe lớn của Quân Đoàn theo sau, chậm lắm là ngày mai, mày sẽ thấy đầy xe cộ theo đường này.

Lạn không tin:

- Mày nói thật không? Bỏ Pleiku ư? Còn Kontum thì sao?

Hoàng cười, vỗ vai Lạn:

- Kontum nào nữa, giao cho Thượng hết rồi.

Lạn trở mắt:

- Tao có nghe lệnh lạc gì đâu?

Trân cũng xen vào câu chuyện, cả hai đứa, Hoàng và Trân đều nói: “Mày lo cho mày và đơn vị mày đi là vừa, gọi về hậu cứ coi xem còn ai không, không chừng họ đi trước khi nhận lệnh của mày.

Trân và Hoàng cho đoàn xe chạy tiếp, quên cả hỏi thăm vợ con Lạn ra sao.

Đoàn thiết vận của Tiểu Đoàn 34 nhận lệnh trải dài quân trên tuyến đường, Hoàng và chiếc xe nằm sát cạnh đường, Hoàng thấy cả những chiếc Honda, xe Vespa, chỉ vài tiếng đồng hồ sau, cả đoạn đường dài, xe chạy liên tục, chạy cả đêm, không ngưng nghỉ, nhìn nét mặt mọi người, ai cũng căng thẳng, bàng hoàng, ai có ngờ lịch sử tái diễn, họ phải bỏ tất cả sau lưng.!

Một ngày, rồi hai ngày, những đoàn xe vẫn tiếp tục chạy, họ cứ theo nhau, chẳng ai biết đoạn đường sẽ dẫn họ tới đâu. Hai ngày không tiếng súng, nếu đơn vị Hoàng không phải dừng giữ đường, chắc chắn Hoàng đã xuống tới Tuy

Hòa. Sở dĩ Hoàng luôn nằm trên gôn tuyến đường, bên cạnh chiếc T41, để thấy từng đoàn xe, lúc đầu còn ít, càng lâu càng nhiều xe, chẳng biết đơn vị nào, xe GMC, xe dodge, xe du lịch, trời nắng, nhiều chiếc bê cành cây cắm dọc thân xe, đầy người, lính có, dân có, thối thì đủ, áo xanh áo đỏ, nón che, nón đội, mọi người mệt mỏi, tả tơi. Nhiều xe thấy đơn vị Hoàng, họ dừng lại, ăn vội ăn vàng chút cơm trong chiếc nồi nhỏ, nhiều người có chuẩn bị hơn, cắt mấy miếng cơm vắt, tay cầm mấy miếng thịt, nhai nhón nháo, ăn xong, hai tay chùi trên quần, uống miếng nước vội vàng, tiếp tục nhập theo đoàn xe.

Hoàng mỏi mắt, chỉ cố tìm chiếc xe dodge, Hoàng nghĩ, Dung sẽ theo đoàn xe, nếu không ra khỏi được Pleiku bằng máy bay, theo như gia đình Dung dự tính. Hoàng hoang mang thật sự, chắc gì mới hơn hai ngày, Dung đã ra khỏi được Kontum, hay ai biết đâu, Dung đang ở Qui Nhơn, hay đang ngồi trên chiếc máy bay nào đó, tuy nghĩ vậy, nhưng bất cứ chiếc xe nào có bóng dáng dân thường, Hoàng đều ngó theo, chẳng còn đợi xe dodge hay không gì nữa.

Hơn hai ngày, nằm tại chỗ, Hoàng gặp nhiều người quen, cả lính, cả dân, Hoàng gặp Đại Úy Cao, Khóa 18 Võ Bị, Quân Cảnh Pleiku, anh Cao dừng ngay tại chỗ Hoàng, quần áo sốc xé rách, than với Hoàng:

-Đói quá, có gì ăn không?

Hoàng cười:

-Chỉ có một món duy nhất, cơm sậy, thịt ba lát, ăn không?

Anh Cao cười:

-Thịt ba lát, hai lát gì cũng được, hai ngày rồi, chỉ có chút nước uống thôi.

Hoàng nói người lính theo mình, làm cho gói cơm sậy, mở một hộp ba lát, mang mấy chiếc chén đưa cho mấy người cùng chuyến xe

## Thủy Quân Lục Chiến

của anh Cao, Hoàng còn pha một ly cà phê, nói giỡn với anh Cao:

-Ly cà phê này là ly cà phê tình nghĩa, trả ơn cho niên trưởng, mấy lần không giam xe đàn em, vì chở đầy đào Phượng Hoàng.

Niên trưởng Cao cười:

-Thôi, như vậy anh cũng có lời rồi, ly cà phê bây giờ bằng mấy ly cà phê anh em mình uống ở Dinh Điền Pleiku.

Cơm nước xong xuôi, anh Cao lật đật từ giã, chiếc jeep Quân Cảnh ngày nào bóng láng, bây giờ đầy đất đỏ, Hoàng chép miệng: “Có ai ngờ”.

Mỗi lần dừng xe, Hoàng lại gặp vài người quen, Hoàng thường đứng cạnh đường, trong thâm tâm, chỉ hy vọng thấy xe của Dung vượt qua, Hoàng không bỏ xe nào không ngó theo, Hoàng có quyền chặn bất cứ xe nào lại, hoặc cho xe theo thứ tự vì càn gàn sông Ba, càn gàn bị ối đong, chỉ một chiếc cầu bằng vì sắt ngang đoạn sông ngắn, nhưng rất khó di chuyển, phía Phú Bổn thì rất cao, phía Tuy Hòa lại thấp. Hoàng phải chạy tới chạy lui, nhiều lần phải kêu chiếc T 41, xé một đoạn đường để giữ trật tự, Hoàng chép miệng:

-Cứ cảnh này chắc khó cho đoàn xe qua sông an toàn.

Súng việt cộng thì chưa nghe, nhưng tiếng súng giữa các đơn vị Hoàng đã phải nổ, dấu hiệu của những lộn xộn bắt đầu, ai cũng muốn vượt lên trước để ra khỏi vùng núi này, họ biết nếu qua được sông, phía Tuy Hòa, xe họ sẽ chạy dễ dàng hơn.

Hoàng đứng nhìn theo đoàn xe, nối đuôi, chậm chậm, nghe tiếng kêu tên mình, Hoàng nhận ra chủ tiệm may Hà Nội, bạn nhẩy đầm của Hoàng, nhìn chiếc xe Madza trắng đầy bụi đỏ, dừng sát đường, Hồng, chủ tiệm may nổi tiếng, đối diện nhà thờ, gần tiệm bún thịt

nướng và bàn billard, khách hàng của tiệm may Hà Nội toàn là đào Phượng Hoàng, tới may một lần 5, 6 bộ đồ, Hồng sống dư giả, nếu không nói là giàu có. Hồng xuống xe, mừng rỡ: “Trời, ai ngờ gặp anh ở đây?”.

Hoàng nhìn chiếc xe, chở mấy đầu máy may, máy vắt sỏ, Hồng, giống anh Cao, cũng than đói, Hoàng đùa với Hồng:

-Chủ tiệm may mà đói à, hôm qua tôi gặp anh Cao, cũng đói, nhưng đây chỉ có cơm sậy, ăn không?

Hồng cười: “Có cơm là tốt rồi, sậy với sung gì chẳng được”.

Gói cơm sậy đổ nước sôi, màu ngà ngà vì sinh tố trong gạo tan ra, cơm làm xong đưa cho Hồng: “Thôi anh ăn tạm đi, tôi ăn cơm này từ ngày ở Kontum xuống đây, đúng 5 ngày tròn rồi.

Hoàng rót một nửa ca trà nóng, đưa Hồng, Hồng cảm ơn:

- Đúng là may, tôi tưởng nhịn đói tiếp, không dám dừng xe, vì dừng rồi, không làm sao vào theo đoàn được, mấy ông nhà binh úi thì chết.

Hồng ăn xong, vội vã: “Thôi nhờ trời, ngày nào anh em mình gặp lại, tôi phải đãi anh một châu huy hoàng”. Hoàng cười: “Kêu đào chiến nghe”. Hồng cũng cười: “Chuyện nhỏ, mấy đào cũng được hết”.

Hoàng sai người lính chặn một chiếc xe, cho xe Hồng trở lại đoàn xe, nối đuôi nhau, trước khi đi, Hồng róm nước mắt, bắt tay Hoàng, có ai ngờ, những người Hoàng gặp hôm nay, ngày mai, trên đoạn đường không đầy hai trăm cây số, đều là lần cuối hết. Nếu biết những gì xảy ra vài tuần lễ sau ngày hôm nay, chắc không ai có nổi một nụ cười, một lời hứa, như Hồng hôm nay, hẹn ngày nào sẽ gặp nhau trong phòng nhẩy.

Hoàng bức tức, cả một tiểu đoàn Công Binh, cả tuần lễ, bắt được một chiếc cầu hơn 20

thước, chiều ngang chỉ lớn hơn chiếc GMC, nếu ai lái không khéo chắc không qua khỏi cầu, Hoàng ngắm nghía, tuy không học công binh, nhưng Hoàng đã nhiều lần chạy ngang qua những cầu bắc tạm của công binh Mỹ, họ thiết kế cầu đơn giản và luôn có một đường phụ, để lỡ một đoạn hư, sẽ có đoạn khác cho xe chạy liền, đó là chưa kể mùa nước cạn, họ có thể ủi san bằng tả luy, dưới lót hàng chục ống cống lớn cho nước chảy qua, với cách này, vượt sông không còn gì trở ngại, vì cùng lúc, họ có ba bốn đường chạy, đằng này, cả đoàn xe, hàng ngàn chiếc chờ chen bánh vào chiếc cầu, Hoàng muốn khóc khi nhìn chiếc cầu tạm bợ bắc ngang đoạn sông. Hoàng nhủ thầm: “Lạy trời, đừng chiếc xe nào chết máy giữa cầu, chỉ cần một chiếc chết máy thôi...”, Hoàng nhắm mắt, không dám nghĩ xa hơn, không dám nhìn vào đoàn xe, từng chiếc từng chiếc, trên chiếc cầu trông thành vì đoàn xe quá tải.

Tất cả thành bại trong cuộc rút lui này chỉ trông chờ vào chiếc cầu, Hoàng tìm cách liên lạc với đơn vị công binh làm cầu, lạ thật, làm cầu xong, xe ủi, xe cầu, xe cày đâu chẳng thấy, chẳng ai ở lại, lỡ cầu hư, dù chỉ hư nhỏ, ai sửa? Càng nhìn chiếc cầu tạm ngang sông, càng nhìn đoàn xe, nối đuôi cả trăm chiếc chờ lên cầu, càng đau khổ, nhiều lúc Hoàng quên cả coi xem có Dung trên chiếc xe nào đó không?

Mỗi chiếc xe qua được cầu, chạy giạt ngang qua lại trên bãi cát lớn, bằng phẳng, mọi người trên xe cười nói, thôi mạnh ai nấy nhảy xuống sông, nước trong ấm, họ không e de gì nữa, nằm trên dòng nước tắm, già trẻ, gái trai, chẳng ai để ý ai, kẻ thì ăn cơm, người nấu nước, đầu vào đó, lại lên xe, chạy theo con đường, mắt hút bên rừng cây, về phía Tuy Hòa.

Bãi cát phẳng lúc nhiều người, lúc ít người, tùy theo đoàn xe chờ đợi bên bờ sông, bên phía

Phú Bổn. Bãi cát nhộn nhịp, khói lửa làm vui mọi người, đoàn này đi, đoàn khác tới, ai cũng mừng như mình thoát nạn, riêng Hoàng, vẫn ngóng đợi, vẫn buồn, và vẫn bực tức nhìn chiếc cầu. Hoàng di dọc theo bờ cát, hỏi chuyện những người đang nấu cơm, tắm giặt trên dòng nước ấm, trong vắt, không có ai trả lời họ chạy từ Kontum tới đây, ai cũng từ Pleiku, Hoàng thất vọng, như vậy là không có Dung.

Hoàng lại tự trách mình, biết tình hình ra nông nổi này, Hoàng đã nói cho Dung biết hết, để chạy khỏi Kontum ngay trong buổi sáng, khi đưa mấy can xăng, nhưng kỷ luật quân đội đã không cho phép Hoàng tiết lộ bí mật của cuộc hành quân, giờ này, bí mật chẳng còn giữ được, chẳng cần giữ nữa, chẳng biết gia đình Dung ở nơi nào?

Không thấy bóng dáng chiếc Dodge như Dung nói, Hoàng quay sang hy vọng, biết đâu chừng, Dung đã ra khỏi Pleiku trên những chiếc máy bay vận vũ, đêm ngày. Hoàng buồn bã nhìn những chiếc xe chạy ngang bãi cát lớn, đoàn người vẫn tiếp tục tới rồi đi, bỗng nhiên đoàn xe bị cắt đoạn, ụm lại, Hoàng giạt mình, nhìn trên đoạn cầu, Hoàng nhận ra ngay một chiếc xe ben chở cây thật lớn, trật bánh nằm chặn ngay trên cầu, người tài xế mở ga xe, hy vọng, de xe cho bánh trở lại đúng đường, nhưng thật khó, nếu không khéo, cả chiếc xe sẽ bay xuống dòng sông, cả chục người trên xe sẽ chết, hay bị thương nặng.

Hoàng lắc đầu ngao ngán, ngay cả đơn vị Hoàng cũng còn mấy chiếc thiết giáp, giữ an ninh bên kia sông. Những gì Hoàng nghĩ đã xảy ra, không một chiếc xe nào vượt qua chiếc cầu, Hoàng lật đật báo cáo cho Trân, Trân cũng ra xem cầu, nhưng làm gì được, nếu đơn vị làm cầu còn tại đây, họ có thể dùng Cầu, giúp kéo xe, đưa bánh xe trở lại mặt cầu, hay các

## Thủy Quân Lục Chiến

chỉ huy cuộc di tản, những mặt trời, mặt trăng chỉ cần một lệnh nhỏ, một chiếc Chinook, kéo xe, thả xuống dòng sông là yên, một chiếc xe ben bỗng nhiên phá cả một kế hoạch lớn chỉ cần hai ngày nữa là hoàn thành.

Dân chúng từ phía Phú Bổn, ngay sau chiếc xe ben không còn chờ đợi được thêm nữa, họ mất hy vọng, nhiều người chửi rủa, chẳng kiêng dè ai, tiểu đoàn báo cáo cáo liên đoàn, giờ này, qua giờ kia, chẳng có lệnh lạc gì, thỉnh thoảng một chiếc trực thăng CNC bay nghiêng qua, nghiêng lại rồi biến mất, mang theo tất cả hy vọng của đoàn xe dưới đất, dân chúng chờ không nổi, họ bỏ xe, mang tất cả những gì họ có thể, trên đôi vai, hàng đoàn người vượt ngang dòng sông Ba, nước cạn, bãi cát trống càng ngày càng nhiều người, cảnh hỗn loạn bắt đầu, cảnh tượng không bao giờ Hoàng quên được, họ lại bắt đầu cuộc di tản, bắt đầu đi bộ từ dòng sông trong vắt, ấm áp, vô tình, hiền hòa chảy trong mùa nước cạn. Thay đoạn kết:

Đơn vị Hoàng nhận lệnh chạy về hướng sông Ba, xuống Tuy Hòa. Hoàng vẫn mỗi mắt trông chờ, và thất vọng, Hoàng vẫn nhớ mới mấy ngày trước đây, Dung tâm sự: “ em chỉ mong ước được học hành tới nơi tới chốn, xuống Qui Nhơn, học sư phạm, làm cô giáo, một ước vọng đơn giản, dễ thương, em chẳng thích mở quán cà phê, nhưng mong một đường, thành một đường khác”, có ai ngờ, giờ này, đoàn người đã voi hấn đi, đoàn xe không còn lăn bánh được, tiếng súng việt cộng đã bắt đầu nổ gần đoạn đường 7 B. Hoàng không thấy bóng dáng Dung, chẳng lẽ Dung vẫn còn ở lại Kon-tum, mong một ngày thanh bình trở lại./.

**Phạm Văn Lương**



## Tự Thú

Thời tuổi trẻ ta ham ra trận mạc

Bây giờ già sợ đạn lạc tên bay

Nơi nào vui ta đến nhậu lai rai

Chỗ nào nổ ta đứng ngoài tránh đạn

Ai muốn đánh đưa lưng cho thụi thẳng

Đừng đâm hông, đừng đánh bể mặt mày

Ta đang tu phần công đức chưa dày

Chưa đọc hết kinh chùa, chưa tự giác

Không nhẫn tâm, xin nhẫn nhục qua ngày

Tịnh khẩu, nghiệp, thân, từ bi hỷ xả

Cũng không màng tự thắng để thị uy

Đã quên hết người quen thành kẻ lạ

**Cẩm Tường**